

QUY ĐỊNH

Về miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../2025/QĐ-UBND
ngày....thángnăm 2025 của UBND thành phố Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng được hưởng chế độ ưu đãi về miễn giảm tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng

Trước khi ban hành quyết định giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản gửi Sở Nội vụ để lấy ý kiến tham gia hoặc giấy xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng.

Việc quyết định giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở và trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ theo quy định của các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 4. Về việc quy định các nội dung có liên quan để tổ chức triển khai việc miễn, giảm tiền sử dụng đất tương ứng với đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng.

1. Trên cơ sở ý kiến tham gia hoặc giấy xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng của Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND cấp xã xác định người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất; xác định mức giảm tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật của người có công.

2. Chủ tịch UBND cấp xã quy định các thông tin dưới đây tại Quyết định giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở cho người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng, cụ thể:

- Tên người được giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở.

- Đối tượng miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất. Trường hợp thuộc đối tượng giảm tiền sử dụng đất thì quy định cụ thể mức giảm tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các quy định sửa đổi, bổ sung của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

- Diện tích đất ở trong hạn mức được miễn, giảm.

- Giá đất ở theo Bảng giá đất của UBND Thành phố tại địa điểm đất được giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất tại thời điểm tính tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật đất đai.

- Trách nhiệm người được giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở về việc liên hệ với cơ quan Thuế để làm cơ sở tính số tiền sử dụng đất phải nộp, số tiền sử dụng đất được giảm theo quy định và quy định các nội dung khác theo thủ tục hành chính tương ứng trong lĩnh vực đất đai đã được ban hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố

1. Sở Tài chính

Tổng hợp các kiến nghị, đề xuất sửa đổi quy định; nghiên cứu, tham mưu UBND Thành phố việc sửa đổi, bổ sung quy định (nếu có).

2. Sở Nội vụ

Tham gia ý kiến hoặc cấp giấy xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công làm cơ sở giải quyết ưu đãi miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với đối tượng người có công với cách mạng theo quy định theo đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Nghiên cứu, hướng dẫn giải quyết vướng mắc về xác định diện tích đất trong miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở và các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành.

4. Thuế thành phố Hà Nội

Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị Thuế cơ sở thực hiện và giải quyết vướng mắc về hồ sơ giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng trên địa bàn Thành phố theo quy định.

5. Thanh tra Thành phố:

a) Xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Thanh tra việc thực hiện pháp luật đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng và tổ chức, cá nhân có liên quan khi triển khai miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo quy định tại Quyết định này và theo quy định pháp luật có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân trên địa bàn quản lý về Quyết định quy định việc miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng khi được Nhà nước giao

đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Tổ chức xác nhận người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất; xác định mức giảm tiền sử dụng đất theo quy định pháp luật của người có công; Lập sổ theo dõi các trường hợp UBND cấp xã đã xác nhận và thông báo công khai để người dân biết, giám sát.

c) Thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo Quy định này và pháp luật hiện hành về miễn, giảm tiền sử dụng đất, pháp luật đối với người có công với cách mạng.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định tại Quyết định này, thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

2. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã; tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi Sở Tài chính và các đơn vị, Sở, ngành liên quan để nghiên cứu, đề xuất báo cáo UBND Thành phố xem xét, giải quyết./.